

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS ĐẠI PHÁT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS ĐẠI PHÁT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BDS DAI PHAT VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109982322

3. Ngày thành lập: 29/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, toà nhà hỗn hợp Sông Đà Số 131 đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943188781

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
14.	Đào tạo sơ cấp (chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8531
15.	Đào tạo trung cấp (chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8532
16.	Đào tạo cao đẳng (chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8533

17.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
18.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ - Dạy về tôn giáo; - Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.)	8559
19.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
24.	Công thông tin (trừ báo chí)	6312
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Đấu giá bất động sản chỉ thực hiện khi đủ điều kiện quy định của pháp luật)	6820
28.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
30.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
31.	Quảng cáo	7310
32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710
36.	Xuất bản phần mềm	5820
37.	Hoạt động viễn thông khác	6190
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
39.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
40.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
41.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 450.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN HOÀNG HẢI	12/88 đường Vị Xuyên, Phường Vị Xuyên, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	42.750. 000	427.500.000.00 0	95,000	0361950052 33	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	42.750. 000	427.500.000.00 0	95,000		
2	TRẦN VĂN TUÔNG	Thôn Như Nguyệt, Xã Tam Giang, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	2,000	0270920033 71	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	2,000		

3	HOÀNG THỊ LAN ANH	Thôn Kè, Xã Đại Lịch, Huyện Văn Chấn, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	13.500.000.000	3,000	015199005193
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.350.000	13.500.000.000	3,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN HOÀNG HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 30/09/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036195005233

Ngày cấp: 30/03/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 12/88 đường Vị Xuyên, Phường Vị Xuyên, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 12/88 đường Vị Xuyên, Phường Vị Xuyên, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội